

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2019/HSST
Ngày: 22/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tạ Văn Đài

2/ Ông Nguyễn Huy Giáp

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện VKSND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 196/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Xuân Q, sinh năm 2000 tại: Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân V, sinh năm 1975 và bà Trần Ngọc H, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: Không; bị giam tại ngoại. (Có mặt).

- Bị hại: Anh Lê Hữu Đ, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp T, xã N3, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Trần T1, sinh năm 2003

Địa chỉ: Số 51, tổ 22, ấp T, xã N3, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

Người đại diện theo pháp luật của anh T1: Ông Trần H, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1985 (Có mặt)

Cùng trú tại: Số 51, tổ 22, ấp T, xã N3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Triệu Nhân H, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của anh H: ông Triệu Văn B, sinh năm 1977 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1981

- *Người làm chứng:* Anh Trịnh Văn S

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/05/2019, Triệu Nhân H hẹn anh Lê Hữu Đ đến trước cổng Công ty Kenda, khu công nghiệp Hố Nai 3, huyện Trảng Bom để nói chuyện liên quan đến bạn gái của H. Trong lúc nói chuyện anh Đ và H cãi nhau nên xảy ra mâu thuẫn. Thấy vậy Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, V Mạnh C (là bạn đi cùng với H) xông vào dùng tay, chân và mũ bảo hiểm đánh anh Đ. Anh Đ bỏ chạy để lại xe mô tô biển số 38C1-16604 và làm rơi 02 điện thoại di động hiệu Nokia và Sony thì V nhặt 02 điện thoại này mang theo, còn H sợ mất xe của anh Đ nên điều khiển xe mô tô của anh Đ đến tiệm điện cơ “Đăng Hoài” (chỗ ở và làm việc của anh Đ) thuộc ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom để trả xe cho anh Đ. Khi đến tiệm điện cơ H gọi anh Trịnh Văn Sơn (ở chung với anh Đ) ra mở cửa để trả xe, thấy anh Sơn trả lời, H để xe ngoài cửa, rồi đi bộ ra ngã ba Yên Thế thuộc ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom gặp V thì V đã đưa lại 02 điện thoại di động cho H để sau đó trả lại cho anh Đ. Khi thấy anh Đ bỏ chạy vào quán Karaoke “Yên Nhi” thì T gọi điện cho Trần T1 nói T1 ra quán Karaoke có việc. T1 điều khiển xe mô tô của T1 chở Đặng Xuân Q đến quán Karaoke “Yên Nhi”, T và T1 kéo anh Đ ra ngoài quán Karaoke thì anh Đ bỏ chạy vào quán nH gần đó và được mọi người can ngăn nên cả nhóm bỏ đi. Sau đó, T rủ cả nhóm đi tìm người tên Tài (là người có mâu thuẫn với T trước đó) để đánh nhưng không gặp được anh Tài nên tất cả đi về. Sau đó T, H, V, C đi về nhà nghỉ Thành Lộc thuộc khu phố 8, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa để nghỉ. Còn T1 và Q đi sau, khi đi qua tiệm điện cơ “Đăng Hoài” ở ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom thì phát hiện xe mô tô biển số 38C1-16604 của anh Đ để trước cửa tiệm không có người trông coi (chìa khóa vẫn cắm trên xe). T1 rủ Q trộm cắp chiếc xe trên bán lấy tiền tiêu xài thì Q đồng ý, Q đứng bên ngoài cảnh giới còn T1 đi tới lấy xe rồi điều khiển chạy về nhà Nguyễn Minh Toàn (bạn của Q) ở ấp Quảng Biên, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom ngủ. Sáng ngày 04/5/2019, Q điều khiển xe trộm cắp được đem đến khu vực chợ Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom nhờ người bạn tên H1 (không rõ nhân thân lại lịch) đem đi cầm cố được 2.700.000 đồng, Q cho H1 700.000 đồng. Sau đó Q về nhà Toàn và nói với T1 đã cầm cố chiếc xe trộm cắp

được 2.000.000 đồng. Số tiền trên T1 và Q Tiêu xài hết. Ngày 04/5/2019, anh Đ đến Công an đồn khu công nghiệp Sông Mỹ trình báo sự việc. Công an đồn khu công nghiệp Sông Mỹ đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 23/5/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: 01 xe mô tô hiệu nhãn hiệu Yamaha (Sirius) biển số 38C1-166.04, số máy 5C6H111271, số khung C6H0FY111272, màu sơn Đỏ-Đen đã qua sử dụng có trị giá là 12.900.000 đồng (Mười hai triệu chín trăm nghìn đồng). Đối với chiếc xe trên của anh Lê Hữu Đ, Q đã nhờ đối tượng tên H1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) cầm cố. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom chưa làm việc được với H1 nên không biết H1 cầm cố xe ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xác minh các tiệm cầm đồ để truy tìm xe nhưng không thu hồi được.

Tại Cáo trạng số: 213/CT-VKS-HS ngày 28/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đặng Xuân Q về tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 0782/ĐT/2019 ngày 04/9/2019, của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận độ tuổi của Trần T1 là 16 tuổi (+/-6 tháng) kể từ ngày giám định là 19/8/2019. Thời điểm Trần T1 thực hiện hành vi phạm tội có độ tuổi là 15 tuổi 02 tháng 14 ngày. Do đó chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về hành vi nêu trên.

Đối với Nguyễn Minh Toàn, bị cáo Q và T1 đưa chiếc xe mô tô biển số 38C1-166.04 trộm cắp được của anh Lê Hữu Đ đến cất giấu, anh Toàn không biết xe do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với các đối tượng Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T và V Mạnh C có hành vi đánh anh Lê Hữu Đ, Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với đối tượng tên H1, bị cáo Q không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ nên không làm việc được. Do đó, không có cơ sở thu hồi chiếc xe mô tô biển số 38C1-166.04.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Xuân Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Lê Hữu Đ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Xuân Q từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về dân sự: Ngày 22/5/2019, anh Triệu Nhân H đã tự nguyện hỗ trợ bồi thường số tiền 8.000.000 đồng cho anh Lê Hữu Đ và không yêu cầu Q và T1 trả lại số tiền trên cho H. Đặng Xuân Q đã tự nguyện bồi thường số tiền 6.500.000 đồng cho anh Đ nhưng anh Đ đã nhận số tiền bồi thường của H nên không yêu cầu anh Q bồi thường về mặt dân sự.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 03/5/2019, tại tiệm điện cơ “Đặng Hoài” ở ấp T, xã N3, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Đặng Xuân Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 38C1-16604 của anh Lê Hữu Đ có trị giá tài sản là 12.900.000 đồng (Mười hai triệu chín trăm nghìn đồng). Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của Đặng Xuân Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tích cực bồi thường dân sự cho bị hại. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên áp Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về dân sự: Ngày 22/5/2019, anh Triệu Nhân H đã tự nguyện hỗ trợ bồi thường số tiền 8.000.000 đồng cho anh Lê Hữu Đ và không yêu cầu Q và T1 hoàn trả lại số tiền trên. Trong giai đoạn điều tra gia đình bị cáo Q đã tự

nguyện nộp 6.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án để bồi thường cho anh Đ. Do đó, ghi nhận sự tự nguyện này trả số tiền trên cho bị hại.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với khoản bồi thường, gia đình bị cáo đã tự nguyện giao nộp nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Xuân Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đặng Xuân Q 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Xuân Q cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì UBND xã giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo cho cơ quan Thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án cho UBND cấp xã, phường nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Trả cho anh Lê Hữu Đ số tiền 6.500.000 đồng mà gia đình cha mẹ bị cáo Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu tiền số 01144 ngày 05/11/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo Đặng Xuân Q, anh Trần T1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Hữu Đ, Triệu Nhân H vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- CA huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải